



NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VIỆT NAM

VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES

www.vbsp.org.vn; www.vbsp.vn



NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ CHO VAY HỘ GIA ĐÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÙNG KHÓ KHĂN

- ◆ Đối tượng thụ hưởng
- ◆ Điều kiện được vay vốn
- ◆ Mục đích sử dụng vốn vay
- ◆ Mức cho vay
- ◆ Lãi suất cho vay
- ◆ Thời hạn cho vay
- ◆ Phương thức cho vay
- ◆ Bảo đảm tiền vay
- ◆ Quy trình thủ tục cho vay



Địa chỉ: 169 Linh Đường, Hoàng Mai, Hà Nội
Điện thoại: 84 - 24 36147184 * Fax: 84 - 24 36417194
Website: www.vbsp.org.vn ; www.vbsp.vn
Email: vbsp_t4@yahoo.com ; pr.vbsp@gmail.com

VBSP

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ CHO VAY HỘ GIA ĐÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÙNG KHÓ KHĂN

1. ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

Các hộ gia đình theo quy định của Bộ luật Dân sự (bao gồm cả hộ gia đình làm kinh tế trang trại) không thuộc diện hộ nghèo (sau đây gọi chung là người vay vốn) thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh tại vùng khó khăn trong những lĩnh vực mà pháp luật không cấm. Vùng khó khăn được thụ hưởng chính sách tín dụng đối với hộ gia đình quy định tại Quyết định này bao gồm các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) quy định trong Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn. Từ ngày 26/6/2014 đã được thay thế bằng Quyết định số 1049/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn.

2. ĐIỀU KIỆN VAY VỐN

- Người vay vốn phải có dự án hoặc phương án sản xuất, kinh doanh được UBND xã nơi thực hiện dự án hoặc phương án sản xuất, kinh doanh xác nhận.
- Người vay vốn phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.
- Người vay vốn cư trú hợp pháp tại nơi thực hiện dự án hoặc phương án sản xuất, kinh doanh.

3. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN VAY

- Mua sắm vật tư, thiết bị, phương tiện phục vụ sản xuất; cây trồng, vật nuôi; sửa chữa, xây dựng mới nhà xưởng sản xuất, kinh doanh; xây dựng và cải tạo đồng ruộng, trang trại chăn nuôi; các nhu cầu về vệ sinh môi trường; thanh toán tiền thuê nhân công và các dịch vụ phục vụ sản xuất, kinh doanh.
- Góp vốn thực hiện các dự án hoặc phương án hợp tác sản xuất, kinh doanh.
- Giải quyết một phần nhu cầu thiết yếu về nhà ở, điện thắp sáng và đào tạo tay nghề có liên quan mật thiết đến dự án hoặc phương án sản xuất, kinh doanh.

4. MỨC CHO VAY

Mức vốn cho vay đối với một hộ tối đa là 50 triệu đồng. Trong một số trường hợp cụ thể, mức cho vay của một hộ có thể trên 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng và phải thực hiện bảo đảm tiền vay bằng tài sản hình thành từ vốn vay.

5. LÃI SUẤT CHO VAY

- Lãi suất cho vay hiện nay là 0,75%/tháng (9%/năm).
- Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn.

6. THỜI HẠN CHO VAY

Thời hạn cho vay được xác định theo các loại cho vay: Ngắn hạn, trung hạn và dài hạn

7. PHƯƠNG THỨC CHO VAY

- Đối với người vay đến 50 triệu đồng: NHCSXH thực hiện cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay cho các tổ chức chính trị - xã hội và thông qua Tổ tiết kiệm và vay vốn theo quy định hiện hành của NHCSXH.
- Đối với người vay trên 50 triệu đến 100 triệu đồng: NHCSXH thực hiện cho vay trực tiếp.

8. BẢO ĐẢM TIỀN VAY

- Vay đến 50 triệu đồng, người vay không phải thực hiện bảo đảm tiền vay.
- Vay trên 50 triệu đến 100 triệu đồng thì người vay phải có vốn tự có tham gia vào phương án sản xuất tối thiểu bằng 20% và phải thực hiện bảo đảm tiền vay bằng tài sản hình thành từ vốn vay theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm và hướng dẫn của NHCSXH.

9. QUY TRÌNH THỦ TỤC CHO VAY

- Đối với người vay đến 50 triệu đồng:
 - Hồ sơ cho vay gồm:
 - Giấy đề nghị vay vốn (mẫu số 01/TD).
 - Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD)
 - Biên bản họp Tổ tiết kiệm và vay vốn (mẫu số 10/TD).
 - Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (mẫu số 04/TD)
 - Quy trình cho vay:
 - Người vay viết Giấy đề nghị vay vốn (mẫu số 01/TD) gửi Tổ tiết kiệm và vay vốn.
 - Tổ tiết kiệm và vay vốn nhận hồ sơ xin vay của người vay, tiến hành tổ chức họp Tổ để thảo luận, bình xét cho vay, kiểm tra các yếu tố trên Giấy đề nghị vay vốn, đối chiếu với đối tượng xin vay đúng với chính sách vay vốn của Chính phủ. Nếu chưa đúng thì hướng dẫn người vay làm lại thủ tục hoặc bổ sung phần còn thiếu. Sau đó lập Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD) kèm theo Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sản xuất và khế ước nhận nợ trình UBND cấp xã xác nhận.
 - Sau khi có xác nhận của UBND cấp xã trên Giấy đề nghị vay vốn của từng người vay kèm Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD), Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn gửi bộ hồ sơ xin vay đến NHCSXH nơi cho vay để làm thủ tục phê duyệt.
 - Nhận được hồ sơ do Tổ tiết kiệm và vay vốn gửi đến, cán bộ NHCSXH được Giám đốc phân công thực hiện việc kiểm tra đối chiếu tính hợp pháp, hợp lệ của bộ hồ sơ xin vay vốn trình Giám đốc phê duyệt cho vay. Sau khi phê duyệt, NHCSXH nơi cho vay lập Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (mẫu số 04/TD) gửi UBND cấp xã.
 - UBND cấp xã thông báo cho tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (đơn vị nhận ủy thác) để Tổ tiết kiệm và vay vốn thông báo cho người vay đến Điểm giao dịch tại xã hoặc trụ sở NHCSXH nơi cho vay để làm thủ tục nhận tiền vay.
- Đối với người vay trên 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng:
 - Hồ sơ cho vay gồm:
 - Giấy đề nghị vay vốn (mẫu số 01/TD).
 - Phiếu thẩm định (mẫu số 02/TD).
 - Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (mẫu số 04/TD).
 - Khế ước nhận nợ kèm cam kết bảo đảm tiền vay bằng tài sản hình thành từ vốn vay (mẫu số 05/TD). Khế ước nhận nợ kèm cam kết bảo đảm tiền vay bằng tài sản hình thành từ vốn vay bổ sung (mẫu số 05A/TD).
 - Quy trình cho vay:
 - Người vay có nhu cầu vay vốn viết Giấy đề nghị vay vốn theo mẫu 01/TD, xin xác nhận của UBND cấp xã, gửi NHCSXH nơi cho vay.
 - NHCSXH nơi cho vay sau khi nhận được Giấy đề nghị vay vốn, cán bộ NHCSXH được phân công tiến hành thẩm định theo mẫu số 02/TD.
 - Căn cứ vào kết quả thẩm định, cán bộ NHCSXH ghi rõ ý kiến cho vay hoặc không đủ điều kiện cho vay gửi Trưởng phòng hoặc Tổ trưởng tín dụng; Trưởng phòng hoặc Tổ trưởng tín dụng có trách nhiệm kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ hoặc thẩm định lại (nếu cần thiết) trình Giám đốc phê duyệt.
 - Nếu được phê duyệt cho vay, NHCSXH và người vay lập Khế ước nhận nợ kèm cam kết bảo đảm tiền vay bằng tài sản hình thành từ vốn vay (mẫu số 05/TD). Trường hợp khụng được vay, thì lập thông báo theo mẫu 04/TD gửi người vay/.